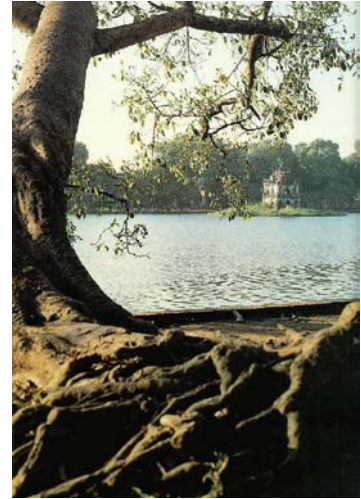


# Nhân Duyên Đến Với Bạn

Tịnh Kiên



Bước chân vào phòng, tôi đến ngay bàn viết, nhìn sơ qua trên bàn, những hàng chữ đập vào mắt tôi: "Kính gửi Thầy Phước Thái, người Thầy khả kính của chúng con". A! thì ra đây là lá thư viết gửi cho Thầy, nhìn quanh không có ai, tôi tò mò lấy lên đọc:

*Thưa Thầy, lần đầu tiên gặp lại Thầy sau 4 tuần lễ vắng mặt. Cũng Thầy Thiện Đại đây, nhưng bây giờ không còn là Thầy Thiện Đại nữa mà là Thầy Thích Phước Thái và mái tóc không còn nữa! Lòng chúng con thật vô cùng xúc động, buồn vui lẫn lộn! Vui cho Thầy đã đạt thành ý nguyện thanh cao, Thầy đã can đảm, đã vượt qua được những chướng duyên gia đình và tình cảm, đã dứt khoát được những sự việc thế gian để mạnh bước trên đường đạo. Buồn là từ nay, chúng con sẽ không còn được liên tục nghe Thầy giảng pháp dạy bảo nhắc nhở tu tập như đã mấy năm nay. Vì Thầy đã là đệ tử của Hòa Thượng, Thầy có rất nhiều trách nhiệm nặng nề dẫn dắt hàng Phật tử tu học giảng dạy ở nhiều nơi đang chờ đợi Thầy!*

*Chúng con rất vui mừng là khi mình muốn tu Phật mà lại gặp được người Thầy chỉ dạy chánh pháp đúng theo con đường giác ngộ giải thoát của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, và điều quan trọng là được Thầy chỉ dẫn dạy rõ pháp môn niệm Phật mà đã mười mấy năm nay con đã từng ôm ấp ước được gặp chân sư. Thầy đã đem những học hỏi, hiểu biết của Thầy mà dạy bảo cho chúng con rất là chân thành tỉ mỉ, dễ hiểu. Thầy đã giảng dạy những kinh Đại Thừa, chúng con hưởng được những sự giảng dạy ấy của Thầy qua kinh sách, và học hỏi nơi Thầy rất nhiều, tuy chúng con hay quên vì đã lớn tuổi. Nhiều lúc vì việc đời, chúng con có hơi giải đãi trong việc tu hành, nhưng mỗi khi nhớ đến Thầy là chúng con giật mình trở lại ngay con đường chánh đạo của mình, tức tinh tấn nhiếp tâm niệm Phật và tu sửa thân tâm.*

*Thưa Thầy, ngày đầu tiên ấy gặp lại Thầy tại lớp học, con muốn nói rất nhiều với Thầy những lời con muốn nói, như anh Thiện Đức vậy, nhưng con rất vụng về không có được những ngôn từ lưu loát để*

*diễn đạt những ý nghĩ của con, nên hôm nay con mượn giấy viết này để nói lên những cảm tình, nghĩa thầy trò của chúng con đối với Thầy. Từ nay trên đường đạo, con kính chúc Thầy thân tâm thanh tịnh an lạc, đầy đủ sức khỏe nghị lực, và tiến thẳng trên bước đường giải thoát.*

*Kính bút.*

Thơ viết chưa ký tên, nghe tiếng động, tôi lật đật để thơ xuống bàn. Không còn kịp nữa! Chị Dung bước vào phòng bắt gặp tôi đã đọc lên thơ của chị. Tôi sượng sùng mắc cổ, thật là mất lịch sự khi mình đến chơi nhà bạn mà lại còn đọc lên thơ của bạn viết. Tôi đang lúng túng chưa kịp xin lỗi, chị Dung tươi cười bảo:

- "Không sao đâu, chị cứ đọc, tôi viết gửi cho Thầy đó, chị cũng biết mà, nhiều lúc muốn nói chuyện với ai mà không biết cách ăn nói nên dễ làm cho người khác buồn giận hiểu lầm mình lắm! Không nói được thì mình viết, thơ này coi như thay cho lời nói vào ngày đầu tiên

tại lớp học gặp lại Thầy sau khi Thầy xuất gia".

Tôi suy nghĩ: Thầy là người thế nào? Thầy đã giảng dạy ra sao? Đã dạy những gì? Chị Dung là người ít khi nào khen ngợi ai mà nay lại nể trọng Thầy dường ấy! Tôi nghĩ ngợi, đặt dấu hỏi này đến dấu hỏi khác. Như đọc được tư tưởng tôi, chị Dung vui vẻ cười nói liên miên:

- "Chị biết không! Mình muốn tu Phật mà lại sợ đi lạc đường lắm, rủi gặp tà sư thì phí uổng cả đời người. Thân người khó được, mà gặp được Phật pháp lại càng khó hơn. Trên thế giới này có nhiều quốc gia, bộ lạc, suốt cả đời người chưa bao giờ nghe đến tiếng Phật hướng chi biết Đức Phật. Kiếp này mình có được thân người, lại may mắn biết được đạo Phật, Thầy Tổ, có chùa chiền, có Tăng Ni, có sách Phật mà mình không tu học thì quả thật thiệt thòi! Mình rất thích nghe quý Thầy giảng kinh nói pháp, tu Phật mà không biết giáo lý của Phật thì không lợi ích gì. Chính nhờ học Phật, hiểu biết về đạo Phật, mình mới tin sâu, mới phát tâm dũng mãnh, mới cố gắng thực hành tu tập điều chỉnh thân và tâm mình, sửa đổi sao cho đời sống mình ngày càng có giá trị hơn. Thầy Thiện Đại là người giảng pháp hay ai nghe cũng thích. Và lại Thầy tận tình chỉ dẫn giảng dạy những thắc mắc của thích chúng qua từng câu hỏi rất thỏa đáng, chị à! Cứ mỗi năm vào tháng 7 Âm lịch, chùa Quang Minh có tổ chức khóa tu Báo Ân. Năm nay cũng vậy, khóa tu được chọn vào 3 ngày 7-8-9 tháng 8 năm 2003 Dương lịch (tức là ngày 10-11-12 tháng 7 Âm lịch). Tôi đã ghi danh tu 3 ngày, chị có muốn đi tu cùng với tôi không?"

Chị Dung là người nóng nảy, khó tánh, hay cố chấp, giận hờn, nhưng thường thấy lỗi người hơn là lỗi mình. Sao bây giờ lại trái ngược,

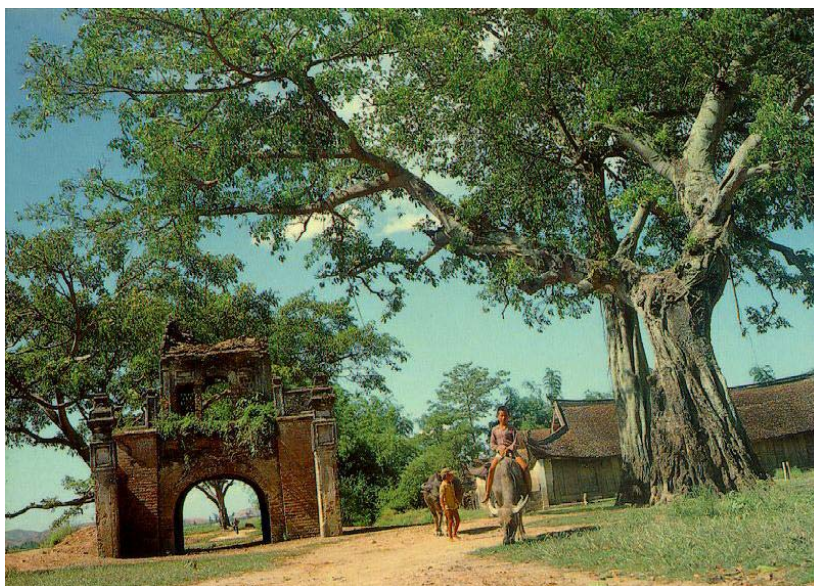
chị rất là điềm đạm, cởi mở, dễ dãi với mọi người. Ai đối xử trái ý chị, chị thường suy xét lại, tự trách mình và tha thứ người. Trước kia chị đam mê phim bộ Hồng Kông coi cả ngày lẫn đêm, hết bộ này đến bộ khác, lại còn thích xem báo và tuần san. Chị hay đua đòi vật chất, thích mua sắm ăn mặc chưng diện, rảnh rỗi thì đi shopping, bây giờ đây những thứ này không còn hấp dẫn chị nữa! Cái gì đã làm cho chị thay đổi nhanh vậy? Mình cũng là Phật tử mà sao không bằng được như chị? Tôi cũng hay nổi sân lắm, những tánh xấu của chị Dung trước kia, tôi đều có đủ! Trong lòng tôi lúc nào cũng không yên, cứ nghĩ đến chuyện này chuyện nọ, người nào đối xử tốt với tôi, tôi nhớ ơn hoài, mong ngày đền trả, còn ai hại hoặc nói xấu mình, tôi nghe rồi buồn bực tức tối, giận hờn đến nỗi ăn không vô, mà ngủ lại chẳng được cứ nhớ mãi câu chuyện bực mình. Tôi theo đạo Phật, mà mỗi năm chỉ đến chùa lạy Phật vào ngày đầu năm mồng 1 Tết, ngày Phật Đản tháng 4, rằm tháng 7 và ngày cuối năm đêm giao thừa. Còn lại là cứ sống theo thế gian thường tình, lo chuyện chồng con, lo đi chợ nấu ăn, lo làm kiếm tiền, lại còn lo

chuyện bao đồng của người khác, trong lòng thì ôm đủ mọi chuyện: buồn, vui, giận, ghét, thương, muốn đủ thứ. Suy nghĩ mãi đủ chuyện, nhiều lúc buồn bực muốn phát điên lên! Nay nhìn chị Dung tâm hồn thanh thản thoải mái, chuyện gì bực mình đến đâu, chị cũng cho "qua phà" không vướng bận, nay chị lại rủ mình tu 3 ngày, vậy thì mình cứ theo chị tu để xem có được chút an tâm nào không? Chị Dung hỏi:

- Sao? Có chịu tu không? để mình còn ghi danh cho kịp?

Tôi giật mình gật đầu lia lịa.

Sáng ngày 7/8/03, tôi mặc áo tràng xách vali nhỏ đựng sleeping bag, gối, một bộ đồ ngủ dày (vì đang mùa đông), đồ vệ sinh cá nhân. Tôi đến chùa thật ngỡ ngàng, may nhờ đi chung với chị Dung nên đỡ ngỡ ngàng. Theo chân chị, bước vào chánh điện, tôi lạy Phật, Bồ Tát, xong ngồi vào bồ đoàn đợi Thầy truyền giới. Đến giờ làm lễ, mấy hồi chuông trống vang lên, mọi người chấp tay trước ngực đứng im lặng trang nghiêm. Đại Đức Trụ Trì Thích Phước Tấn từ từ bước ra chánh điện, trông Đại Đức cốt cách phương phi, oai nghi, phúc hậu.



Nhìn tướng hảo của Thầy, ai ai cũng kính trọng, thật đúng là một vị chân tu. Thầy làm lễ truyền trao Bát Quan Trai Giới tu trong 3 ngày 2 đêm. Đó là 8 giới cấm của Đức Phật Thích Ca chế ra để độ cho những Phật tử vì gia duyên còn bận buộc không xuất gia được, nên thọ 8 giới này trong 3 ngày 2 đêm cũng là gieo được cái hạnh xuất gia, tiến lần đến quả vị Phật. Chúng tôi đối trước Tam Bảo lạy sám hối cho 3 nghiệp được thanh tịnh và còn phát nguyện tịnh khẩu trong thời gian tu. Chủ yếu của Khóa tu năm nay, Thầy Phước Thái đặt trọng tâm vào câu hiệu Phật, là Lễ Bái Trì Danh Niệm Phật, tức là vừa lễ lạy, vừa niệm Phật A Di Đà có chuông mõ kèm theo. Trên chánh điện, Thầy Phước Thái hô chuông, Thầy Phước Tấn đọc pháp ngữ những lời giáo huấn của Đức Phật: "Kinh A Di Đà dạy: Từ đây hướng về Phương Tây cách mười muôn ức cõi Phật có một thế giới tên là Cực lạc, cõi ấy có đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đang thuyết pháp." Lại nói: "Cõi ấy vì sao gọi là Cực lạc, vì chúng sanh trong nước ấy không có các khổ, chỉ nhận các điều vui nên gọi là Cực lạc". Hoặc Thầy đọc những lời của các vị Tổ: "Thiền Đạo Hòa Thượng được gọi là Di Đà hóa thân có đại thân thông, đại trí tuệ. Nhưng Ngài chỉ hoàng dương Tịnh Độ bằng phương pháp đơn giản nhất Trì Danh Niệm Phật tin sâu, nguyện thiết. Ngài chỉ rõ chuyên tu và tập tu: chuyên tu là thân chuyên lễ, miệng chuyên xưng, ý chuyên niệm, nếu được chuyên như thế muôn người tu không rời một. Tập tu là tu đủ cách pháp môn để hồi hướng vãng sanh, vì tâm không thuần nhất nên khó được lợi ích. Trăm người tu ít khi được vài người vãng sanh. Đây là lời ngọc làm mẫu mực muôn đời". Hoặc là thầy đọc "Người niệm Phật muốn được nhất tâm cần phải phát tâm chân

thật, thực tu hành. Khi niệm Phật mỗi chữ mỗi câu rành rõ, niệm từ trong tâm mà phát khởi, từ miệng mà ra, từ tai mà vào. Một câu cũng như thế, trăm nghìn câu cũng như thế, nếu được như thế vọng niệm sẽ không khởi ra được, tâm ta và tâm Phật hợp nhau".

Vào khóa lễ lạy niệm Phật, Thầy Phước Thái chia làm 2 nhóm: A và B, nếu nhóm A xướng thì nhóm B lạy, và ngược lại. Như bên xướng ngồi đọc: Nam Mô A Di Đà đếm từ 1 đến đủ 10 câu nghe tiếng chuông chấm dứt và đọc lại. Còn bên lạy thì phải lạy đủ 7 câu hiệu Phật rồi đứng dậy từ từ xá là đủ 10 câu, và bắt đầu lạy lại. Đúng 10 phút thì đổi nhau. Đủ 40 phút thì đi kính hành, xong tất cả ngồi vào bồ đoàn niệm Phật chơn kỹ vọng nghĩa là niệm Phật rất nhỏ tiếng hoặc niệm trong tâm, nhưng không để một vọng tưởng nào xen vô, tức không tạp niệm, chỉ thuần câu niệm Phật, nhớ Phật. Lễ Bái Trì Danh Niệm Phật đã có từ lâu do các vị Tổ đề ra để dạy tất cả Phật tử chuyên tâm tu hành. Song cách thức phương pháp mới mẻ này do Thầy Phước Thái chế ra rất là hữu hiệu đặc biệt, đã trị được những căn bệnh trầm kha mà các tu sinh đều bị vấp phải: bệnh buồn ngủ, bệnh lo ra, chân ngồi lâu hay bị tê đau. Thân vừa lạy Phật, tai vừa nghe tiếng niệm Phật, tâm vừa theo dõi số câu niệm Phật, nếu mình để phóng tâm hay suy nghĩ nhớ đến chuyện gì thì không đứng lên đứng lúc cùng với các bạn tu sinh thì Thầy thấy liền, hoặc nếu không chú tâm theo tiếng chuông thì miệng mình sẽ niệm Phật dư ra là Thầy biết liền. Như vậy thân khẩu ý, nhứt là ý nghiệp được thanh tịnh. Phương pháp này để buộc được cái tâm lao xao, nhốt được con khỉ ý thức của mình lại. Thật là một phương pháp hữu ích thức liễm thân tâm, buộc người tu phải luôn

niếp niệm để mau được nhất tâm bất loạn. Trong khoảng 2 tiếng tu Lễ Bái Trì Danh Niệm Phật là chúng ta được khoảng 2 tiếng đồng hồ dừng nghiệp, vì trong thập thiện nghiệp giới, thân chúng ta lễ lạy, tức không tạo nghiệp về thân: Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, là đã trì được 3 giới; miệng chúng ta xướng đọc Nam Mô A Di Đà Phật, tức không tạo nghiệp về khẩu: không nói dối, không nói lời hung ác, không nói lời thù dật, không nói lưỡi hai chiều hại người, là đã trì được 4 giới; tâm ý luôn nhớ đến câu niệm Phật để đúng nhịp với phương pháp lễ lạy, tức không nghĩ những điều xằng bậy: không tham lam, không sân hận, không si mê, là đã trì được 3 giới. Vậy 3 nghiệp thân khẩu ý được thanh tịnh, đồng Phật vãng Tây Phương.

Là khóa tu Báo Ân, nên Đại Đức Trụ Trì mỗi ngày đều hướng dẫn tu sinh tụng kinh Báo Hiếu Phụ Mẫu, Kinh Vu Lan Bồn, Thầy lạy Phật, chú nguyện, đọc tụng kinh điển Đại thừa, mọi công đức đều hồi hướng tất cả pháp giới chúng sanh, cứu huyền thất tổ, ông bà cha mẹ đã quá vãng cũng như còn tại thế đều được mọi phước lành. Trong lời kinh tiếng kệ khi đọc tụng lên khiến tôi thấy lòng bồi hồi xao xuyến xúc động. Tất cả chúng ta, mọi loài trên thế giới, ai ai cũng có tổ tiên, cứu huyền thất tổ nội ngoại, ông bà cha mẹ còn tại thế hoặc đã quá vãng. Lễ Vu Lan là ngày lễ hội rất lớn vào ngày rằm tháng 7 Âm lịch. Đã từ lâu xa lắm rồi, tất cả chùa ở Việt Nam cũng như hải ngoại đều có tổ chức lễ này để nhắc nhở chúng ta phải nhớ đến ông bà cha mẹ, công ơn dưỡng dục cù lao, chín tháng cưu mang cực khổ cho mình nên vóc nên hình. Chúng ta còn thừa hưởng những sự dạy dỗ, học hành, ra đời thành công tốt đẹp, cũng là niềm hạnh

diện của gia đình dòng họ tổ tiên. Nếu không có những lễ này, có lẽ chúng ta cũng như con cháu của chúng ta vì sinh kế hoàn cảnh sống vật chất quay cuồng mà mình quên đi cội nguồn là một điều đáng tiếc lắm thay! Ngày Tự Tứ là ngày mà các chư Tăng sau khi mãn hạ tụ hội về. Với tâm thanh tịnh của chư Tăng chứng minh chú nguyện cho ông bà cha mẹ, người thân thương của chúng ta còn tại thế được phước báo như thiên, tâm luôn hướng thiện, bỏ ác làm lành; đã qua đời xin nguyện thoát khổ ngục hình, nguyện sanh An Dưỡng Quốc.

Trong thời gian tu, tôi may mắn thỉnh được bộ sách 7 cuốn: Những Cánh Sen Hồng của Hòa Thượng Thích Phước Huệ. Về nhà, tôi dành tất cả thời giờ để đọc các quyển sách quý ấy. Tôi giựt mình tỉnh ngộ, thì ra bấy lâu nay tôi đã đi sai đường, chạy theo ảo ảnh, tu theo phương tiện bên ngoài mà tôi cứ chấp chặt lấy, lại còn cho đó là tôi có được những công đức. Tâm ích kỷ, hẹp hòi, thiếu cận của tôi nghĩ mình đi chùa lạy Phật là đã tu tạo phước rồi, có ngờ đâu đó chỉ là tôi đi chùa lạy Phật với tâm cầu nguyện xin Phật, Bồ Tát ban ơn, ban phước lành, với chút ít tài vật, trái cây, bông hoa, nhang đèn mà tôi lại xin Phật mang lại cho con

người sự bình an trong tâm hồn. Chỉ có tinh thần an vui tự tại mới là chân hạnh phúc, loại bỏ những vô minh phiền não, quán xét lại chính mình, quay về sống với bản tánh thanh tịnh chân như của mình. Chúng ta rất may mắn, tuy sanh ra đời không đúng vào lúc Phật còn tại thế, nhưng nhờ có những giáo lý của Đức Phật dạy, còn có kinh luật luận, còn có những đệ tử Phật, những thánh Tăng, những vị sư chân chánh thay Phật mà chỉ dạy chúng ta cùng tiến tu trên bước đường giác ngộ, giải thoát.

Qua khóa tu Báo Ân 3 ngày, tôi như người sực tỉnh cơn mê. Tôi đã bỏ phí thời gian quý báu của mình, tôi đã mãi đeo đuổi những chuyện viển vông, phiền toái, thích vật chất tạm bợ mà nghĩ là của mình vĩnh cửu. Ngày nay biết được những sự lỗi lầm, tôi thành tâm sám hối. Giờ tôi hiểu được: đi chùa lạy Phật, tụng kinh là để trưởng dưỡng tâm từ bi, tôi cố gắng tu sửa thân và tâm mình. Tuy đi chùa lạy Phật, tụng kinh là phương tiện, hình thức bên ngoài, nhưng nhờ hình thức bên ngoài đó nó giúp chúng ta phát khởi tự tâm của chúng ta. Chúng ta đi chùa tức chúng ta nương tựa Phật Pháp Tăng bên ngoài, cũng là để đánh thức trở về nương tựa nơi Phật Pháp Tăng sẵn có trong mỗi chúng ta, là nương về

tánh giác của mình, là tự diệt phiền não, phá si mê để trí giác hiện bày, là nương về tâm chánh đạo của mình, lòng từ bi, thương xót cứu giúp chúng sanh. Bản tâm mỗi người vẫn hằng thanh tịnh, nhưng vì vọng thức quay cuồng nên thành ô nhiễm. Giờ đây chúng ta lắng tâm, chặn đứng vọng thức để tâm trở lại thanh tịnh là chúng ta nương tựa nơi Tăng của chính mình rồi vậy.

Tu Phật có rất nhiều pháp môn, mà Thiền, Mật, Tịnh là thường nghe xiển dương nhiều nhất. Ngoài Mật ra chỉ còn Thiền và Tịnh Độ, tôi phải chọn một để làm cứu cánh cho đời mình. Qua bộ sách Những Cánh Sen Hồng của Hòa Thượng Thích Phước Huệ dạy, quyển nào trang nào Hòa Thượng cũng đều dạy rõ pháp môn niệm Phật, chỉ rõ những lời của Phật, Tổ đã dạy, những cổ đức, người xưa đã tu chứng thành đạt vắng sanh về cõi Cực lạc, thật là một pháp môn vi diệu vượt thắng tất cả các pháp môn khác của thời mạt pháp này. Nhận rõ căn cơ, trình độ, tôi chọn pháp môn niệm Phật, với Hồng Danh Nam Mô A Di Đà Phật, ngoài thời khóa mỗi ngày tu niệm Phật ra, tôi luôn nhớ giữ trong tâm A Di Đà Phật. Vì đạo Bồ đề, vì thoát ly sanh tử luân hồi, tôi nguyện cố gắng tu niệm Phật, cầu vắng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới của Đức Phật A Di Đà, tất cả mọi công đức tôi đều hồi hướng cùng pháp giới chúng sanh đều trọn thành Phật đạo. Tôi cố tránh bớt các duyên đời để tâm tôi bớt nghĩ những việc hơn thua, thắc mắc, không mản đến những chuyện thế gian thường tình nữa. Tôi thâm cảm ơn chị Dung đã giúp tôi, đã thức nhắc tôi trở về với bản tâm thanh tịnh của mình, chị đúng là Thiện Tri Thức vậy.

*Tịnh Kiên*

